

Số: 01/2014/NQ/ĐHĐCĐ/CMVN
Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2014

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2014 Công ty CP Xây dựng và Nhân lực Việt Nam, số 01 BB/ĐHĐCĐ/2014, ngày 12 tháng 03 năm 2014.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Kết quả SXKD năm 2013 và Kế hoạch SXKD năm 2014 với một số nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013:

STT	Diễn giải	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Doanh thu (VNĐ)	200.399.068.000	267.519.524.065	133%
2	Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	24.113.429.000	16.621.824.329	69%
3	Cổ tức %	20	15	75%

1.2 Định hướng và kế hoạch SXKD năm 2014:

a) Định hướng sản xuất kinh doanh:

- Tiếp tục tăng cường phát triển và mở rộng mô hình cung cấp nhân công cho các Nhà thầu Quốc tế đang thi công tại nước ngoài như Malaysia, Lào, Algeria... và cung cấp lao động cho các đối tác Nhà thầu Quốc tế thi công các dự án trọng điểm tại Việt Nam.
- Trong năm 2014, chỉ tập trung triển khai các dự án xây lắp trong nước đã bố trí xong vốn, xác định mũi nhọn của việc triển khai các dự án trong nước là Bộ No & PTNT và Tập đoàn Than - Khoáng sản.
- Củng cố bộ máy nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao. Thành lập các hội đồng cố vấn cao cấp gồm các chuyên gia kinh nghiệm trong nhiều lĩnh vực: đầu tư, tài chính, pháp lý v.v...và không ngừng nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp.
- Triển khai hệ thống Nhận diện thương hiệu mới đối với các đối tác trong và ngoài nước, trên cơ sở kế thừa những giá trị tốt đẹp của hệ thống thương hiệu đã có.

- Phát triển hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại hóa kết hợp với việc xây dựng một tập thể nhân viên năng động, sáng tạo và bản lĩnh, tiến tới xây dựng được một sức mạnh văn hóa doanh nghiệp đặc sắc mang dấu riêng, thể hiện bản sắc của một thương hiệu Việt, mang giá trị trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính:

ĐVT: đồng

Nội dung	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu	267.519.524.065	333.702.728.000	124,7%
Lợi nhuận trước thuế:	16.621.824.329	27.025.887.000	162,6%
Cổ tức	15%	15%	100%

c) Thay đổi:

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh kết quả SXKD năm 2014 trong trường hợp Nền kinh tế và Thị trường có biến động lớn; HĐQT có nghĩa vụ thông tin chi tiết cho các cổ đông trước thời điểm điều chỉnh và có nghĩa vụ báo cáo/ giải trình chi tiết cho cổ đông ở kỳ Đại hội gần nhất.

Điều 2: Thông qua nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2013.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty (mẹ) và báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán.

Điều 4: Thông qua việc trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2013; Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2014, cụ thể như sau:

4.1 Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2013:

Nội dung	Số tiền (ĐVT: đồng)
Lợi nhuận để lại chuyển 2013 (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2013 được phê duyệt ngày 23/03)	4.761.715.661
Lợi nhuận sau thuế phát sinh năm 2013 (theo BCTC hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán)	11.991.488.338
Tổng lợi nhuận năm 2013	16.753.203.999
Cổ tức 2013 đã tạm ứng	0
Lợi nhuận chưa phân phối năm 2013	16.753.203.999

Cổ tức 2013 dự kiến chia 15% bằng tiền mặt (trên VDL 50 tỷ đồng)	7.500.000.000
Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 (2,09% LNST năm 2013)	250.366.667
Trích lập quỹ dự phòng rủi ro tài chính (5% LNST năm 2013)	599.574.417
Trích lập quỹ thi đua khen thưởng (1% LNST năm 2013)	119.914.883
Trích lập quỹ phúc lợi (1% LNST năm 2013)	119.914.883
Phạt nộp chậm thuế, bảo hiểm xã hội, chi phí khác...	221.572.707
Lợi nhuận để lại chuyển sang năm 2014	7.941.860.442

4.2 Thù lao HĐQT, BKS năm 2013 là: 286.366.667 đồng (Trong đó trích từ LNST là 250.366.667 đồng và hạch toán vào chi phí là 36.000.000 đồng)

4.3 Thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS không kiêm nhiệm năm 2014: Không lớn hơn 4% lợi nhuận kế hoạch sau thuế, tương ứng 843,3 triệu đồng.

Điều 5: Thông qua việc miễn nhiệm; bầu bổ sung HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2013 – 2017, cụ thể như sau:

5.1. Miễn nhiệm chức danh TV HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013 – 2017 của các ông sau:

1. Ông Trần Văn Bách – Thành viên HĐQT độc lập
2. Ông Phạm Minh Hậu - Thành viên HĐQT

5.2. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013-2017 của các ông/bà sau:

1. Bà Nguyễn Thị Loan – Thành viên Ban kiểm soát

5.3. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2013 -2017 của các ông/ bà sau:

1. Bà Nguyễn Thị Loan – Thành viên HĐQT độc lập
2. Ông Đào Tiến Dương – Thành viên HĐQT

5.4. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013 -2017 của các ông/ bà sau:

1. Ông Phạm Văn Trọng - Thành viên Ban kiểm soát

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty; Soát xét Báo cáo tài chính bán niên trong số các công ty kiểm toán được đề xuất dưới đây:

- + Công ty TNHH kiểm toán VACO.
- + Công ty kiểm toán và định giá Việt Nam VAE.
- + Công ty kiểm toán và Tư vấn A & C.

Điều 7: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược và phương án sử dụng vốn sau phát hành (theo Phương án chi tiết đính kèm) với một số nội dung như sau:

7.1 Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng và Nhân lực Việt Nam
- Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.000.000 (Ba triệu) cổ phần
- Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành: 8.000.000 (Tám triệu) cổ phần
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá phát hành: 10.000 (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu
- Hạn chế chuyển nhượng: Số cổ phần phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: 60%
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho dưới 50 nhà đầu tư
- Đối tượng phát hành: Đối tượng được phát hành được Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm, lựa chọn tại thời điểm phát hành dựa theo các tiêu chí sau:
 - Là cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính hoặc có khả năng hỗ trợ, đóng góp vào việc phát triển thị trường, nguồn cung cấp và đào tạo nhân lực cho Công ty; có kinh nghiệm quản lý, quản trị, điều hành; cung cấp, hỗ trợ về công nghệ cho hoạt động của Công ty.
- Thời gian dự kiến phát hành: Quý I,II năm 2014
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Nguyên tắc xác định giá phát hành: Dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.
 - Giá trị sổ sách (tại thời điểm 31/12/2013, theo BCTC đã kiểm toán năm 2013):

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần	=	<div style="text-align: right; margin-bottom: 5px;">Vốn chủ sở hữu</div> <div style="border-top: 1px solid black; padding-top: 5px;"> Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ </div>	
	=	<div style="border-top: 1px solid black; padding-top: 5px;">68.973.205.252</div> <div style="border-top: 1px solid black; padding-top: 5px;">5.000.000 - 0</div>	=
			13.795 đồng/CP

- Giá thị trường tại thời điểm phát hành: Vào thời điểm phát hành cổ phần riêng lẻ cho các đối tác chiến lược, mặc dù Sở Giao dịch Chứng khoán không có quy định về việc thực hiện điều chỉnh kỹ thuật đối với giá cổ phiếu, tuy nhiên, có thể đánh giá mức độ pha loãng giá cổ phiếu của Công ty sau khi thực hiện việc phát hành riêng lẻ cho các đối tác chiến lược như sau:

$$\begin{aligned}
 Ppl &= \frac{Pt + Pr \cdot I}{1 + I} \\
 &= \frac{12.500 + [10.000 \cdot (3/5)]}{1 + 3/5} = 11.562 \text{ đồng/cổ phần}
 \end{aligned}$$

- Trong đó:
- Ppl: Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng
- I: 3/5 (Tỷ lệ tăng vốn được tính = 3.000.000 cổ phần / 5.000.000 cổ phần đang lưu hành)
- Pt: 12.500 đồng/cổ phần (Giá thị trường giả định của cổ phiếu tại ngày phát hành là 14.000 đồng/cổ phần, có tính đến việc điều chỉnh sau khi Công ty đã chốt quyền nhận cổ tức năm 2013 với mức 1.500 đồng/cổ phần)
- Pr: 10.000 đồng/cổ phần (Giá cổ phiếu sẽ chào bán riêng lẻ cho cổ đông chiến lược).

Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược với các tiêu chí nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của cổ đông chiến lược vào sự phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá để đưa ra mức giá chào bán cổ phiếu cho đối tác chiến lược là 10.000 đồng/cổ phần.

- Xử lý số cổ phiếu đối tác từ bỏ quyền mua: Số lượng cổ phiếu cổ đông chiến lược được lựa chọn từ bỏ quyền mua được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chào bán cho các đối tượng khác đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược nêu trên với mức giá 10.000 đồng/cổ phần, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành: Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự

kiến, để thực hiện những dự án đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng...

7.2 Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 30.000.000.000 (Ba mươi tỷ) đồng.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành:

STT	Mục đích	Số tiền
1	Đầu tư trung hạn mua sắm máy móc thiết bị phục vụ thi công các dự án đang triển khai và chuẩn bị triển khai	10.000.000.000 đồng
2	Bổ sung vốn lưu động để thực hiện các hợp đồng thi công mới ký và chuẩn bị ký	20.000.000.000 đồng
	Tổng cộng	30.000.000.000 đồng

7.3 Các nội dung khác

- Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty do liên quan đến việc thay đổi số vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán.
- Thông qua việc thay đổi nội dung Đăng ký kinh doanh của Công ty, do liên quan đến việc tăng vốn Điều lệ lên mức tương ứng với kết quả thu được từ đợt chào bán cổ phần (Dự kiến vốn Điều lệ mới sẽ là 80 tỷ đồng).
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc xử lý cổ phiếu mà đối tác được lựa chọn từ bỏ quyền mua; thực hiện các biện pháp xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành; điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động được cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh này.

- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc liên quan nhằm đảm bảo thành công của đợt phát hành.

Điều 8: Ủy quyền cho HĐQT Công ty chủ động triển khai các nội dung công việc đã nêu trên.

Điều 9: Nghị quyết có hiệu lực kể từ 13h30' ngày 12/03/2014, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này ./.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Phạm Minh Phúc

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP;